

Số: 494/TB-TCĐCĐ

Cần Thơ, ngày 15 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Điều chỉnh mức thu học phí năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành Danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Thủ tướng chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán,

Nay Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ Thông báo điều chỉnh mức thu học phí năm học 2025-2026 như sau:

I. Mức học phí

S T T	Ngành / nghề đào tạo	Mức thu 1 tháng	Mức thu 1 học kỳ
I	TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG		
1	Điện công nghiệp	1.930.000	9.650.000
2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	1.930.000	9.650.000
3	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	1.930.000	9.650.000
4	Công nghệ kỹ thuật Ô tô	1.930.000	9.650.000
5	Kỹ thuật máy nông nghiệp	1.930.000	9.650.000
6	Quản trị mạng máy tính	1.140.000	5.700.000
7	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	1.930.000	9.650.000
8	Công nghệ thực phẩm	1.080.000	5.400.000
9	Chế biến và bảo quản thủy sản	1.370.000	6.850.000
10	Thú y	1.370.000	6.850.000
11	Nuôi trồng thủy sản	1.370.000	6.850.000
12	Bảo vệ thực vật	1.370.000	6.850.000
13	Khoa học cây trồng	1.370.000	6.850.000
14	Kế toán	920.000	4.600.000
II	LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG		
1	Điện công nghiệp	1.940.000	9.700.000

STT	Ngành / nghề đào tạo	Mức thu	Mức thu
2	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	1.940.000	9.700.000
3	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	1.940.000	9.700.000
4	Công nghệ kỹ thuật ô tô	1.940.000	9.700.000
5	Công nghệ thực phẩm	1.100.000	5.500.000
6	Quản trị mạng máy tính	1.200.000	6.000.000
7	Nuôi trồng thủy sản	1.400.000	7.000.000
8	Bảo vệ thực vật	1.400.000	7.000.000
9	Kế toán	1.000.000	5.000.000
III	TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP		
1	Điện công nghiệp và dân dụng	1.930.000	9.650.000
2	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	1.930.000	9.650.000
3	Bảo trì và sửa chữa ô tô	1.930.000	9.650.000
4	Kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính	1.930.000	9.650.000
5	Cắt gọt kim loại	1.930.000	9.650.000
6	Quản trị mạng máy tính	1.930.000	9.650.000
7	Công nghệ thực phẩm	1.860.000	9.300.000
8	Chế biến và bảo quản thủy sản	1.370.000	6.850.000
9	Thú y	1.370.000	6.850.000
10	Chăn nuôi – Thú y	1.370.000	6.850.000
11	Nuôi trồng thủy sản	1.370.000	6.850.000
12	Bảo vệ thực vật	1.370.000	6.850.000
13	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	1.370.000	6.850.000
14	Kế toán doanh nghiệp	1.260.000	6.300.000

Mức học phí trên áp dụng cho HSSV hệ chính quy của Trường; Đối với các lớp do kinh phí địa phương cấp hoặc đơn vị đặt hàng đào tạo, mức thu học phí được áp dụng theo quy định của địa phương hoặc thoả thuận đặt hàng.

II. MIỄN GIẢM HỌC PHÍ

Việc miễn, giảm học phí đối với HSSV thực hiện theo Nghị số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo. HSSV liên hệ với Phòng Đào tạo và Công tác HSSV để được hướng dẫn làm hồ sơ miễn giảm.

Các trường hợp đặc cách khác do Hiệu trưởng quyết định.

III. HƯỚNG DẪN THU, NỘP HỌC PHÍ

1. Số tháng HSSV phải đóng học phí

Tùy theo thời gian học tập của các hệ đào tạo, số tháng học sinh phải đóng học phí được tính như sau:

Hệ đào tạo	Thời gian đào tạo	Số tháng phải đóng học phí
Hệ cao đẳng	2,5 năm	25 tháng = 5 kỳ
Hệ Trung cấp	2 năm	20 tháng = 4 kỳ

2. Thời điểm nộp học phí của năm học 2025-2026

a. Học sinh, sinh viên các khóa nhập học trước ngày 01/09/2025

- Nộp từ ngày đầu năm học đến hết ngày 30/09/2025 cho học kỳ 1.
- Nộp từ ngày 01 - 30/03/2026 cho học kỳ 2.

b. Học sinh, sinh viên các khóa nhập học sau ngày 01/09/2025

- Nộp học phí khi nhập học cho học kỳ 1.
- Nộp từ ngày 01 - 30/03/2026 cho học kỳ 2.

c. Hình thức nộp học phí

HSSV nộp học phí theo các hình thức sau:

- Nộp trực tiếp tại Phòng Tài chính - Kế toán của Nhà trường.
- Chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của Trường theo nội dung:
 - + Tên Tài Khoản: Trường Cao Đẳng Cơ Điện Và Nông Nghiệp Nam Bộ
 - + Số Tài Khoản: 1802201004859
 - + Tại: Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT - Chi nhánh Ô Môn - TP.Cần Thơ
 - + Nội dung nộp: Mã số HSSV - Họ tên HSSV - Tên lớp - Học phí học kỳ.



V. QUY ĐỊNH KHÁC

- Mức học phí được nộp theo tháng, theo học kỳ hoặc cho cả năm học nếu học sinh sinh viên có nhu cầu nộp.

- HSSV còn nợ học phí tới học kỳ 1 của năm học 2025-2026 trở về trước thì phải nộp theo mức tại Thông báo này.

- Những trường hợp sau 15 ngày so với quy định trên mà HSSV chưa nộp học phí, sẽ bị tạm dừng học tập. Trường hợp khác do Hiệu trưởng quyết định.

*** Đối với trường hợp bỏ học, nghỉ học:**

- HSSV tự ý bỏ học không được hoàn trả học phí.
- HSSV nghỉ học có lý do chính đáng thì được xem xét hoàn trả một phần số học phí như sau:

- + Nghỉ học trong tuần đầu tiên mức hoàn trả tối đa là 70% / mức đóng.

+ Nghỉ học tuần thứ hai sau thời gian nhập học mức hoàn trả tối đa là 50% / mức đóng.

+ Nghỉ học sau tuần thứ hai trở đi, không hoàn trả học phí.

VI. HIỆU LỰC THI HÀNH

Thông báo thay thế Thông báo số 124/TB-TCĐCĐ ngày 20/3/2025 và áp dụng cho năm học 2025-2026.

Đề nghị lãnh đạo Phòng, Khoa, Trung tâm trực thuộc Trường, phổ biến Thông báo này tới tất cả học sinh sinh viên của Nhà trường. *phk*

Nơi nhận:

- BGH (để BC)
- Phòng, Khoa, Trung tâm;
- Niêm yết bảng T. báo;
- Lưu: VT, TC.



Phan Thắng Lợi